

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK

Số: 151/BC-DWC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 12 tháng 7 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK

Địa chỉ trụ sở chính: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk.

Điện thoại: 02623852619

Email: phongtochucdakwaco@gmail.com

Vốn điều lệ: 315.200.000.000 đồng (Ba trăm mười lăm tỷ hai trăm triệu đồng)

Mã chứng khoán: DWC

Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2024/NQ- ĐHĐCĐ	24/4/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cấp nước Đắk Lắk.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT
-----	-----------------	---------	--



			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đỗ Hoàng Phúc	Chủ tịch HĐQT	Ngày bắt đầu: 24/06/2019	
2	Ông Đỗ Hoàng Phương	Phó chủ tịch HĐQT	Ngày bắt đầu: 18/02/2022	
3	Bà Phạm Thị Linh	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu: 18/02/2022	
4	Ông Nguyễn Khắc Dân	Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc	Ngày bắt đầu: 24/06/2019	
5	Ông Nguyễn Công Định	Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc	Ngày bắt đầu: 24/06/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp HĐQT	Lý do không tham dự
1	Ông Đỗ Hoàng Phúc	09/09	100 %	
4	Ông Đỗ Hoàng Phương	09/09	100 %	
5	Bà Phạm Thị Linh	09/09	100 %	
6	Ông Nguyễn Khắc Dân	09/09	100 %	
5	Ông Nguyễn Công Định	09/09	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

HĐQT thường xuyên giám sát các công tác điều hành quản lý, chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc để thực hiện kịp thời tiến độ kinh doanh.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2024/NQ-HĐQT	08/01/2024	NQ vv thông qua Báo cáo về kết quả SXKD năm 2024 và giao chỉ tiêu thực hiện cho các chi nhánh



2	02/2024/NQ-HĐQT	12/01/2024	NQ vv phê duyệt thưởng tập thể phòng ban, chi nhánh và mức thưởng Tết Nguyên đán
3	03/2024/NQ-HĐQT	01/02/2024	NQ vv thông qua ký hợp đồng mua bán sản phẩm ngô ngọt
4	04/2024/NQ-HĐQT	26/02/2024	NQ vv thông qua phương án tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2024
5	05/2024/NQ-HĐQT	26/02/2024	NQ vv phê duyệt cử thành viên HĐQT đi công tác tại Hoa Kỳ
6	06/2024/NQ-HĐQT	09/03/2024	NQ vv thông qua phương án bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 - 2028
7	07/2024/NQ-HĐQT	12/03/2024	NQ vv thông qua phương án nhân sự tại Công ty
8	08/2024/NQ-HĐQT	25/03/2024	NQ về việc thông qua các nội dung tài liệu tại ĐHCĐ thường niên năm 2024
9	09/2024/NQ-HĐQT	24/04/2024	NQ vv bầu Chủ tịch HĐQT Công ty
10	10/2024/NQ-HĐQT	24/04/2024	NQ vv bầu Phó Chủ tịch HĐQT Công ty
11	11/2024/NQ-HĐQT	24/04/2024	NQ vv bổ nhiệm các chức vụ trong Ban Tổng giám đốc Công ty
12	12/2024/NQ-HĐQT	24/04/2024	NQ vv bổ nhiệm Thư ký HĐQT

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
-----	----------------	---------	--	---------------------



1	Bà Lê Đăng Uyên Đan	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày bắt đầu: 18/02/2022	Cử nhân Luật
2	Bà Hà Thị Thu Huyền	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu: 18/02/2022	Cử nhân Quản trị kinh doanh
3	Bà Lê Thị Mai Ngọc	Kiểm soát viên	Ngày không còn là thành viên BKS: 24/04/2024	Cử nhân Kinh tế
4	Ông Lê Bản Khánh	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu: 24/04/2024	Kỹ sư Cấp thoát nước, Cử nhân QTKD, Cử nhân Luật

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Đăng Uyên Đan	1/1	100%	100%	
2	Bà Hà Thị Thu Huyền	1/1	100%	100%	
3	Bà Lê Thị Mai Ngọc	0/1	0%	0%	Hết nhiệm kỳ từ 24/04/2024
4	Ông Lê Bản Khánh	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

- Thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc điều hành triển khai thực hiện các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông
- Thẩm định báo cáo kinh doanh và báo cáo tài chính quý và năm.
- Giám sát hoạt động đầu tư.
- Thay mặt cổ đông kiểm tra, kiểm soát việc thực thi Điều lệ Công ty và các vấn đề quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra sự tuân thủ các chế độ, chính sách tài chính, chế độ quản lý vốn và tài sản, các quy định khác của pháp luật mà Công ty buộc phải tuân thủ.
- Kiểm tra chấp hành các quy chế, quy định của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty đề ra.



- Kiểm tra việc thực hiện các hợp đồng tín dụng khi vay và sử dụng vốn vay.
- Kiểm tra và đánh giá việc sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong Công ty (Nhân lực, vật lực, hàng hóa, tài sản, tiền vốn, lợi thế kinh doanh..).
- Kiểm tra việc sử dụng vốn cổ phần và tài sản tại Công ty gồm: đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị, nhượng bán thanh lý tài sản, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ, huy động vốn, cầm cố thế chấp tài sản, đầu tư ra bên ngoài, kết quả bảo tồn và phát triển vốn.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- BKS phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, giám sát việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) và các nghị quyết HĐQT.
- BKS đã nhận được đầy đủ các thông tin và nghị quyết của HĐQT, Báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm của Công ty.
- Kiểm soát viên tham dự các phiên họp của HĐQT, trên cơ sở đó kịp thời theo sát các hoạt động của Công ty và việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- BKS duy trì độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình. Trong năm, BKS cũng chưa nhận được kiến nghị nào của cổ đông đối với chỉ đạo và điều hành của HĐQT, BKS, BGĐ và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS:

Thực hiện kiểm tra khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Khắc Dân – Tổng giám đốc	10/08/1964	Cử nhân Cấp thoát nước	24/6/2019
2	Ông Nguyễn Công Định – Phó Tổng giám đốc	21/03/1971	Cử nhân Luật	26/7/2019
3	Ông Nguyễn Hùng – Phó Tổng giám đốc	16/02/1978	Cử nhân Quản trị kinh doanh	24/6/2019
4	Bà Hoàng Thị Thu Hà – Phó Tổng giám đốc	23/08/1987	Thạc sỹ Kinh tế	06/01/2022

V. Kế toán trưởng



Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Thúy Hằng	02/10/1990	Cử nhân kinh tế	- Ngày bổ nhiệm: 19/6/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Công ty không tham dự khóa đào tạo nào về quản trị Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Ông Đỗ Hoàng Phúc		Chủ tịch HĐQT	037057001333 (Ngày cấp: 28/06/2022. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Số 12 Trịnh Tú, Phố Kim Đa, Ninh Khánh, Ninh Bình	24/06/2019			Người nội bộ
4	Ông Đỗ Hoàng Phương		Phó Chủ tịch HĐQT	037084001022 (Ngày cấp: 18/09/2018; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	Số 12 Trịnh Tú, Phố Kim Đa, Ninh Khánh, Ninh Bình	18/02/2022			Người nội bộ
5	Bà Phạm Thị Linh		Thành viên HĐQT	037161001579 (Ngày cấp: 22/06/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Số 12 Trịnh Tú, Phố Kim Đa, Ninh Khánh, Ninh Bình	18/02/2022			Người nội bộ
6	Ông Nguyễn Khắc Dân		Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc	066064000078 (Ngày cấp: 17/2/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Hẻm 264 Ama Khê, Phường Tụ An, Tp Buôn Ma Thuột	24/06/2019			Người nội bộ
7	Ông Nguyễn Công Định		Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc	030071014310 (Ngày cấp: 27/12/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Số 67A Trần Văn Phụ, phường Tân Lợi, Tp Buôn Ma Thuột	24/06/2019			Người nội bộ



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
8	Ông Nguyễn Hùng		Phó Tổng giám đốc	052078014682 (Ngày cấp: 10/08/2022. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	39 Lê Quý Đôn, phường An Bình, Tx Buôn Hồ, Đắk Lắk	24/06/2019			Người nội bộ
9	Bà Hoàng Thị Thu Hà		Phó Tổng giám đốc	004187000053 (Ngày cấp: 29/5/2021. Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	TDP11, phường Tân An, TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	24/06/2019			Người nội bộ
10	Nguyễn Thị Thúy Hằng		Người được uỷ quyền CBTT, Kế toán trưởng	066190018893 (Ngày cấp: 09/8/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	434/89/28 Y Moan, xã Cư Êbur, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	19/6/2023			Người nội bộ
11	Bà Lê Đặng Uyên Đan		Trưởng BKS/ Thư ký HĐQT/ Người phụ trách quản trị Công ty	066194005797 (Ngày cấp: 17/06/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Số 250 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	18/02/2022			Người nội bộ
12	Ông Lê Bản Khánh		Thành viên BKS/ Trưởng phòng Kế hoạch – Vật tư	066084004422 (Ngày cấp: 12/01/2022. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	75 Nguyễn Thái Bình, Xã Hòa Thắng, Tp Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	24/04/2024			Người nội bộ



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
13	Bà Hà Thị Thu Huyền		Thành viên BKS/ Phó phòng TCHC	042171016063 (Ngày cấp: 03/06/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Số 76 Nguyễn Hữu Thấu, phường Tân Lợi, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	18/02/2022			Người nội bộ
14	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk				Số 09 Lê Duẩn, phường Tự An, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	24/6/2019			Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết
15	Bà Lê Thị Mai Ngọc		Thành viên BKS/ Phó phòng DVKH	240668976 (Ngày cấp: 25/03/2010. Nơi cấp: CA Đắk Lắk)	45/4 Phùng Chí Kiên, phường Thống Nhất, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	24/6/2019	24/04/2024	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại



đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Đầu tư và TM Nam Phương	Công ty có thành viên HĐQT là Giám đốc	2700281328 (Ngày cấp: 01/04/2003, Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Ninh Bình)	Km số 7, Cụm CN Mai Sơn, Yên Mô, Ninh Bình	18a/2022/NQ-HĐQT	Hợp đồng thuê xe ô tô biển số 35C-05799 để phục vụ sản xuất kinh doanh	
2	Công ty CP Xuất nhập khẩu thực phẩm Toàn Cầu	Công ty có thành viên HĐQT là Giám đốc		Thôn Kim 3, xã Phụng Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	03/2024/NQ-HĐQT	Hợp đồng về việc mua bán các sản phẩm ngô ngọt để làm quà tặng nhân dịp Tết Nguyên đán 2024 cho CB-CNV	

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Đỗ Hoàng Phúc		Chủ tịch HĐQT	037057001333 (Ngày cấp: 28/06/2022. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Số 12 đường Trịnh Tú, phố Kim Đa, phường Ninh Khánh, Tp Ninh Bình	5.000.000	15,86%	
1	Phạm Thị Linh		Thành viên HĐQT	037161001579 (Ngày cấp: 22/06/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Số 12 đường Trịnh Tú, phố Kim Đa, phường Ninh Khánh, Tp Ninh Bình	7.818.100	24,80%	Vợ
2	Đỗ Hoàng Phương		Phó Chủ tịch HĐQT	037084001022 (Ngày cấp: 18/09/2018; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	Số 12 đường Trịnh Tú, phố Kim Đa, phường Ninh Khánh, Tp Ninh Bình	5.835.200	18,51%	Con trai
3	Trần Thị Hải Lý		Không có	037191000951 (Ngày cấp: 07/12/2017; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	Phố Khánh Bình, phường Ninh Khánh, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	0	0%	Con dâu



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Đỗ Linh Nhâm		Không có	164262856 (Ngày cấp: 02/10/2012; Nơi cấp: CA Ninh Bình)	Phố 8, phường Vân Giang, Tp Ninh Bình	0	0%	Con gái
5	Đinh Thanh Tùng		Không có	164162913 (Nơi cấp: CA Ninh Bình)	Phố 8, phường Vân Giang, Tp Ninh Bình	0	0%	Con rể
6	Đỗ Văn Hạnh		Không có	037050001458 (Ngày cấp: 25/04/2021; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	phố Lê Lợi, phường Nam Bình, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	0	0%	Anh trai
7	Lê Thị Thùy Dung		Không có	037148001009 (Ngày cấp: 25/04/2021; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	phố Lê Lợi, phường Nam Bình, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	0	0%	Chị dâu



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Đỗ Duy Tư		Không có	037059001799 (Ngày cấp: 03/06/2019; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	phố Tân An, phường Tân Thành, tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	0	0%	Em trai
9	Dương Thị Phương		Không có	037160002676 (Ngày cấp: 11/12/2019; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	phố Tân An, phường Tân Thành, tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	0	0%	Em dâu
10	Đỗ Văn Từ		Không có	037058001023 (Ngày cấp: 21/04/2017; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	Xã Yên Nhân, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình	0	0%	Em trai
11	Nguyễn Thị Đoan		Không có	164537169 (Ngày cấp: 03/05/2009; CA Ninh Bình)	Xã Yên Nhân, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình	0	0%	Em dâu



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12	Đỗ Văn Năm		Không có	037062000883 (Ngày cấp: 25/04/2021; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	phố 3, phường Đông Thành, tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	0	0%	Em trai
13	Trần Thị Cậy		Không có	037164000627 (Ngày cấp: 25/04/2021; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	phố 3, phường Đông Thành, tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	0	0%	Em dâu
14	Công ty CP Xuất nhập khẩu thực phẩm Toàn Cầu				Thôn Kim 3, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	0	0%	Ông Đỗ Hoàng Phúc làm Chủ tịch HĐQT
15	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nam Phương IMEX				Số 12, Đường Trịnh Tú, Phường Ninh Khánh, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình	0	0%	Ông Đỗ Hoàng Phúc làm Giám đốc



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16	Công ty cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh				Khu Hợp Thành, phường Phương Nam, Tp Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	0	0%	Ông Đỗ Hoàng Phúc làm Chủ tịch HĐQT
17	Công ty cổ phần Khu công nghiệp Cái Lân – QNC				Khu Công Nghiệp Cái Lân, Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	0	0%	Ông Đỗ Hoàng Phúc làm Chủ tịch HĐQT
18	Công ty cổ phần Cà phê Thắng Lợi				Km 17, quốc lộ 26, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Ông Đỗ Hoàng Phúc làm Chủ tịch HĐQT
19	Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam – CTCP				Số 519, đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội	0	0%	Ông Đỗ Hoàng Phúc làm Thành viên HĐQT



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
II	Đỗ Hoàng Phương		Phó Chủ tịch HĐQT	037084001022 (Ngày cấp: 18/09/2018; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	Số 12 đường Trịnh Tú, phố Kim Đa, phường Ninh Khánh, Tp Ninh Bình	5.835.200	18,51%	
1	Đỗ Hoàng Phúc		Chủ tịch HĐQT	037057001333 (Ngày cấp: 28/06/2022. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Số 12 đường Trịnh Tú, phố Kim Đa, phường Ninh Khánh, Tp Ninh Bình	5.000.000	15,86%	Bố đẻ
2	Phạm Thị Linh		Thành viên HĐQT	037161001579 (Ngày cấp: 22/06/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Số 12 đường Trịnh Tú, phố Kim Đa, phường Ninh Khánh, Tp Ninh Bình	7.818.100	24,80%	Mẹ đẻ
3	Trần Văn Kiệm		Không có	037063000715 (Ngày cấp: 28/06/2021; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	Phố Khánh Bình, phường Ninh Khánh, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	0	0%	Bố vợ



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Nguyễn Thị Ngân Thanh		Không có	037169000863 (Ngày cấp: 14/09/2021; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	Phố Khánh Bình, phường Ninh Khánh, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	0	0%	Mẹ vợ
5	Trần Thị Hải Lý		Không có	037191000951 (Ngày cấp: 07/12/2017; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	Phố Khánh Bình, phường Ninh Khánh, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	0	0%	Vợ
6	Đỗ Phương Nhi		Không có			0	0%	Con gái
7	Đỗ Hoàng Minh Hải		Không có			0	0%	Con gái
8	Đỗ Hoàng Minh Anh		Không có			0	0%	Con gái
9	Đỗ Linh Nhâm		Không có	164262856 (Ngày cấp: 02/10/2012; Nơi cấp: CA Ninh Bình)	Phố 8, phường Vân Giang, Tp Ninh Bình	0	0%	Em gái



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Đình Thanh Tùng		Không có	164162913 (Nơi cấp: CA Ninh Bình)	Phố 8, phường Vân Giang, Tp Ninh Bình	0	0%	Em rể
11	Công ty cổ phần Cà phê Thắng Lợi				Km 17, quốc lộ 26, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk			Ông Đỗ Hoàng Phương làm Thành viên HĐQT
12	Công ty TNHH TM DHP				Km số 7, Cụm Công nghiệp Mai Sơn, Xã Mai Sơn, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình			Ông Đỗ Hoàng Phương làm Giám đốc
13	Công ty TNHH Đầu tư và TM Nam Phương				số 154, đường Trần Hưng Đạo, Phố Bình Chương, Phường Ninh Khánh, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình			Ông Đỗ Hoàng Phương làm Phó giám đốc



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14	Công ty Cổ phần XNK Thực phẩm Toàn cầu				Thôn Kim 3, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang			Ông Đỗ Hoàng Phương làm Giám đốc
III	Phạm Thị Linh		Thành viên HĐQT	037161001579 (Ngày cấp: 22/06/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Số 12 đường Trịnh Tú, phố Kim Đa, phường Ninh Khánh, Tp Ninh Bình	7.818.100	24,80%	
1	Đỗ Hoàng Phúc		Chủ tịch HĐQT	037057001333 (Ngày cấp: 28/06/2022. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Số 12 đường Trịnh Tú, phố Kim Đa, phường Ninh Khánh, Tp Ninh Bình	5.000.000	15,86%	Chồng
2	Đỗ Hoàng Phương		Phó Chủ tịch HĐQT	037084001022 (Ngày cấp: 18/09/2018; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	Số 12 đường Trịnh Tú, phố Kim Đa, phường Ninh Khánh, Tp Ninh Bình	5.835.200	18,51%	Con trai



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Đỗ Linh Nhâm		Không có	164262856 (Ngày cấp: 02/10/2012; Nơi cấp: CA Ninh Bình)	Phố 8, phường Vân Giang, Tp Ninh Bình	0	0%	Con gái
4	Đinh Thanh Tùng		Không có	164162913 (Nơi cấp: CA Ninh Bình)	Phố 8, phường Vân Giang, Tp Ninh Bình	0	0%	Con rể
5	Mai Thị Lượ		Không có	037124002479 (Ngày cấp: 11/08/2021; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	Phố Phát Diệm Tây, thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	0	0%	Mẹ đẻ
6	Nguyễn Thị Lưu		Không có	037148007416 (Ngày cấp: 28/06/2021; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	TT Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	0	0%	Chị dâu



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Phạm Thị Lụa		Không có	160195802 (Ngày cấp: 27/02/2013; Nơi cấp: CA Ninh Bình)	Phó Trung Tự, phường Nam Bình, Tp Ninh Bình	0	0%	Chị gái
8	Phạm Minh Cường		Không có	164015168 (Ngày cấp: 27/02/2013; Nơi cấp: CA Ninh Bình)	Phó Trung Tự, phường Nam Bình, Tp Ninh Bình	0	0%	Anh rể
9	Phạm Thị Lĩnh		Không có	037158002583 (Ngày cấp: 31/08/2021; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	TT Tiền Hải, Thái Bình	0	0%	Chị gái
10	Đặng Ngọc Đức		Không có	034054006778 (Ngày cấp: 13/08/2021; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	TT Tiền Hải, Thái Bình	0	0%	Anh rể



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Nam Phương				số 154, đường Trần Hung Đạo, Phố Bình Chương, Phường Ninh Khánh, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình			Bà Phạm Thị Linh làm Giám đốc
12	Công ty cổ phần Cà phê Thắng Lợi				Km 17, quốc lộ 26, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk			Bà Phạm Thị Linh làm Thành viên HĐQT
IV	Nguyễn Khắc Dân		Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc	066064000078 (Ngày cấp: 17/02/2021. Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	Hẻm 264 Ama Khê, Phường Tự An, Tp Buôn Ma Thuột	7.000	0.02%	
1	Võ Thị Ngọc Mai		Không có	066165000087 (Ngày cấp: 17/02/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Hẻm 264 Ama Khê, Phường Tự An, Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Vợ



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Nguyễn Khắc Tín		Không có	066089000304 (Ngày cấp: 17/02/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Hẻm 264 Ama Khê, Phường Tự An, Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Con trai
3	Nguyễn Võ Thùy Trâm		Nhân viên	066195000267 (Ngày cấp: 17/02/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Hẻm 264 Ama Khê, Phường Tự An, Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Con gái
4	Phạm Thị Sách		Không có	240029318 (Ngày cấp: 07/07/2010; Nơi cấp: CA Đak Lak)	Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Mẹ nuôi
5	Nguyễn Khắc Thương		Không có	052054000216 (Ngày cấp: 17/02/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Anh ruột
6	Nguyễn Khắc Nam		Không có	052058000771 (Ngày cấp: 13/04/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Anh ruột



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Nguyễn Khắc Mười		Không có	240349101 (Ngày cấp: 16/04/2003; Nơi cấp: CA Dak Lak)	Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Em ruột
8	Nguyễn Khắc Dư		Không có	066069005290 (Ngày cấp: 10/05/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Em ruột
9	Nguyễn Thị Mỹ Dung		Không có	240039001 (Ngày cấp: 20/04/2017; Nơi cấp: CA Dak Lak)	Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Em ruột
10	Trịnh Phùng Xuân		Không có	240027296 (Ngày cấp: 20/04/2017; Nơi cấp: CA Dak Lak)	Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Anh rể
11	Nguyễn Hữu Tâm		Không có	C0264642 (Ngày cấp: 16/04/2015; Nơi cấp: Cục ALXNC)	Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Em rể



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12	Võ Thị Ngọc Tuyết		Không có	066159000073 (Ngày cấp: 17/02/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Chị dâu
13	Trương Thị Lệ Liễu		Không có	046161000677 (Ngày cấp: 13/04/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Chị dâu
14	Nguyễn Thị Thu Hằng		Không có	075179012209 (Ngày cấp: 06/07/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Em dâu
15	Nguyễn Thị Cảnh		Không có	066172012909 (Ngày cấp: 10/05/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Tp Buôn Ma Thuột	0	0%	Em dâu



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
V	Nguyễn Công Định		Thành viên HĐQT – Phó tổng giám đốc	030071014310 (Ngày cấp: 27/12/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	24 Trương Đăng Quế, TDP6 – P. Tân Lợi TP. Buôn Ma Thuột – Đắk Lắk	7.600	0.02%	
1	Lê Thị Mai		Không có	001174026981 (Ngày cấp: 31/03/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	24 Trương Đăng Quế, TDP6 – P. Tân Lợi TP. Buôn Ma Thuột – Đắk Lắk	0	0%	Vợ
2	Nguyễn Lê Đức Anh		Không có	241798473 (Ngày cấp: 01/04/2015; Nơi cấp: CA Đắk Lắk)	24 Trương Đăng Quế, TDP6 – P. Tân Lợi TP. Buôn Ma Thuột – Đắk Lắk	0	0%	Con trai
3	Nguyễn Lê Đức Phát		Không có	066207018962 (Ngày cấp: 12/08/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	24 Trương Đăng Quế, TDP6 – P. Tân Lợi TP. Buôn Ma Thuột – Đắk Lắk	0	0%	Con trai



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Nguyễn Phi Khanh		Không có	030066007641 (Ngày cấp: 13/04/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Buôn Ly xã Ea Trol, huyện Sông Hinh tỉnh Phú Yên	0	0%	Anh trai
5	Nguyễn Văn Khoát		Không có	245187452 (Ngày cấp: 26/05/2009; Nơi cấp: CA Đak Nông)	Xã Đăk R'Moan, TP Gia Nghĩa tỉnh Đăk Nông	0	0%	Em trai
6	Hoàng Thị Quyên		Không có	040179006843 (Ngày cấp: 21/04/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Buôn Ly xã Ea Trol, huyện Sông Hinh tỉnh Phú Yên	0	0%	Chị dâu
VI	Nguyễn Hùng		Phó Tổng giám đốc	052078014682 (Ngày cấp: 10/08/2022. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	39 Lê Quý Đôn, phường An Bình, Tx Buôn Hồ, Đăk Lăk	6.800	0.02%	
1	Trần Thị Liên		Không có		39 Lê Quý Đôn, phường An Bình, Tx Buôn Hồ, Đăk Lăk	0	0%	Mẹ đẻ



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Ngô Xuân Diệu		Không có	066179008778 (Ngày cấp: 27/12/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	39 Lê Quý Đôn, phường An Bình, Tx Buôn Hồ, Đắk Lắc	0	0%	Vợ
3	Nguyễn Thị Thủy Tiên		Không có	066306013848 (Ngày cấp: 31/05/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	39 Lê Quý Đôn, phường An Bình, Tx Buôn Hồ, Đắk Lắc	0	0%	Con gái
4	Nguyễn Thị Kim Ngân		Không có		39 Lê Quý Đôn, phường An Bình, Tx Buôn Hồ, Đắk Lắc	0	0%	Con gái
5	Nguyễn Xuân Dung		Không có	001154017067 (Ngày cấp: 19/4/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Hẻm 365 Y Moal, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắc	0	0%	Mẹ vợ



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Nguyễn Văn Thành		Không có	056054004457 (Ngày cấp: 22/12/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Hẻm 365 Y Moal, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Bố vợ
7	Nguyễn Hải		Không có	052064014204 (Ngày cấp: 09/05/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Thôn Khánh Lộc, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	0	0%	Anh trai
8	Nguyễn Hoà		Không có	052069019153 (Ngày cấp: 25/04/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Thôn Khánh Lộc, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	0	0%	Anh trai
9	Nguyễn Hậu		Không có		Thôn Khánh Lộc, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	0	0%	Anh trai



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Nguyễn Thị Hiền		Không có	052172034180 (Ngày cấp: 28/6/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Thôn Khánh Lộc, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	0	0%	Chị gái
VII	Hoàng Thị Thu Hà		Phó Tổng giám đốc	004187000053 (Ngày cấp: 29/05/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	TDP11, phường Tân An, TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	0	0%	
1	Hoàng Văn Nội		Không có		Thôn 8, xã Ea Phê, huyện Krông Pắc, Đắk Lắk	0	0%	Bố đẻ
2	Bế Thị Đoàn		Không có	CCCD số: 004150003969 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Thôn 8, xã Ea Phê, huyện Krông Pắc, Đắk Lắk	0	0%	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Duy Hà		Không có	CCCD số: 040060004912 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	TDP11, phường Tân An, TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	0	0%	Bố chồng



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Lê Thị Thanh Hương		Không có	240287796	TDP11, phường Tân An, TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	0	0%	Mẹ chồng
5	Nguyễn Duy Tuấn		Không có	066086004790 Ngày cấp: 07/08/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	TDP11, phường Tân An, TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	0	0%	Chồng
6	Hoàng Bé Hoàn		Không có	066076001461Ngày cấp: 12/6/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Xã Ea Phê, huyện Krông Pắc, Đắk Lắk	0	0%	Anh trai
7	Đặng Thị Hóa		Không có	066185006354 Ngày cấp: 12/8/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Xã Ea Phê, huyện Krông Pắc, Đắk Lắk	0	0%	Chị dâu



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Công ty cổ phần Cà phê Thắng Lợi				Km 17, quốc lộ 26, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk			Bà Hoàng Thị Thu Hà làm Thành viên HĐQT, Phó TGD
VIII	Nguyễn Thị Thúy Hằng		Kế toán trưởng	066190018893 (Ngày cấp: 09/08/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Số nhà: 434/89/28 Y Moan, xã Cư Êbur, Tp BMT, Đak Lak)	0	0%	
1	Nguyễn Hà Lâm		Không có		Số nhà: 434/89/28 Y Moan, xã Cư Êbur, Tp BMT, Đak Lak)	0	0%	Con gái
IX	Lê Đặng Uyên Đan		Trưởng Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT, Người phụ trách quản trị Công ty	066194005797 (Ngày cấp : 17/06/2021; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	250 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Đặng Thị Nở		Không có	240022096 (Ngày cấp : 29/06/2019; Nơi cấp : CA Đắk Lắk)	250 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Mẹ đẻ
2	Trần Anh Quang		Không có	042092016043 (Ngày cấp : 12/8/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	250 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Chồng
3	Trần Anh Minh		Không có		250 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Con trai
4	Trần Quốc Tuấn		Không có	183732217 (Ngày cấp : 31/10/2006 ; Nơi cấp : CA Hà Tĩnh)	Thôn Thọ Ninh, xã Liên Minh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	0	0%	Bố chồng
5	Vương Thị Hồng Nga		Không có	183732218 (Ngày cấp : 31/10/2006 ; Nơi cấp : CA Hà Tĩnh)	Thôn Thọ Ninh, xã Liên Minh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	0	0%	Mẹ chồng



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Lê Thanh Hùng		Không có	240980517 (Ngày cấp : 17/08/2011; Nơi cấp : CA Đak Lak)	Tổ 4, phường Thắng Lợi, Tp Pleiku, tỉnh Gia Lai	0	0%	Anh ruột
7	Lê Quốc Dũng		Không có	066089021072 (Ngày cấp: 18/09/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Tổ 4, phường Thắng Lợi, Tp Pleiku, tỉnh Gia Lai	0	0%	Anh ruột
8	Đặng Hà Mi		Không có	064192000498 (Ngày cấp: 13/04/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	TDP1, Thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai	0	0%	Chị dâu
9	Trần Thị Trà My		Không có	052190008817 (Ngày cấp: 12/08/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	03 Triệu Quang Phục, phường Phú Đồng, Tp Pleiku, tỉnh Gia Lai	0	0%	Chị dâu
X	Lê Bản Khánh		Thành viên BKS, Trưởng phòng	66084004422 (Ngày cấp: 23/2/2024. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	158/9 Nguyễn Thái Bình –Hoà Thắng – Tp Buôn Ma Thuột – Đắk Lắk	5.900cp	0.02%	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Thị Tuyết Nhung		Nhân viên	66186003074 (Ngày cấp : 12/1/2022; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	158/9 Nguyễn Thái Bình –Hoà Thắng – Tp Buôn Ma Thuột – Đắk Lắk	2.300cp	0.01%	Vợ
2	Lê Khánh Ngọc		Không có		158/9 Nguyễn Thái Bình –Hoà Thắng – Tp Buôn Ma Thuột – Đắk Lắk	0	0%	Con
3	Lê Ngọc Thảo		Không có		158/9 Nguyễn Thái Bình –Hoà Thắng – Tp Buôn Ma Thuột – Đắk Lắk	0	0%	Con
4	Lê Bản Kính		Không có	066058000203 (Ngày cấp : 31/01/2021 ; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	75 Nguyễn Thái Bình –Hoà Thắng – Tp Buôn Ma Thuột – Đắk Lắk	0	0%	Bố đẻ



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Châu Thị Dư		Không có	066164004186 (Ngày cấp : 09/08/2021 ; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	75 Nguyễn Thái Bình –Hoà Thắng – Tp Buôn Ma Thuột – Đắk Lắk	0	0%	Mẹ đẻ
6	Lê Văn Hoàng		Không có	066061000444 (Ngày cấp : 29/04/2021 ; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	185 Nguyễn Cơ Thạch – Thành Nhất – Buôn Ma Thuột – Đắk Lắk	0	0%	Bố vợ
7	Nguyễn Thị Thu		Không có	054163008972 (Ngày cấp : 29/7/2022; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	185 Nguyễn Cơ Thạch – Thành Nhất – Buôn Ma Thuột – Đắk Lắk	0	0%	Mẹ vợ
8	Lê Bản Cường		Không có	066086000097 (Ngày cấp : 15/8/2022; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	H15.04 –Chung cư Tecco Town – Tân Tạo A – Bình Tân – Tp Hồ Chí Minh	0	0%	Em ruột



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9	Nguyễn Thị Kiều Lên		Không có	049185000340 (Ngày cấp : 27/12/2022; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	H15.04 –Chung cư Tecco Town – Tân Tạo A – Bình Tân – Tp Hồ Chí Minh	0	0%	Em dâu
10	Lê Bản Phương		Không có	066089012297 (Ngày cấp : 12/9/2022; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	Tổ dân phố 3 – Nghĩa Thành – Tp Gia Nghĩa –Đắk Nông	0	0%	Em ruột
11	Văn Hoàng Yến Nhi		Không có	067193000559 (Ngày cấp : 27/4/2021; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	Tổ dân phố 3 – Nghĩa Thành – Tp Gia Nghĩa –Đắk Nông	0	0%	Em dâu
XI	Hà Thị Thu Huyền		Thành viên BKS, Phó phòng	042171016063 (Ngày cấp : 03/06/2021 ; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	76 Nguyễn Hữu Thấu, Phường Tân Lợi, Tp Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	6.600	0.02%	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Phú Hùng		Không có	030068012421 (Ngày cấp : 03/06/2021 ; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	76 Nguyễn Hữu Thấu, Phường Tân Lợi, Tp Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Chồng
2	Trần Nguyên Bình		Không có	066098009112 (Ngày cấp : 03/06/2021 ; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	76 Nguyễn Hữu Thấu, Phường Tân Lợi, Tp Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Con trai
3	Trần Hà Thụy An		Không có	0663030000333 (Ngày cấp : 17/02/2022 ; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	76 Nguyễn Hữu Thấu, Phường Tân Lợi, Tp Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Con gái
4	Hà Học Luyện		Không có	042054006847 (Ngày cấp : 19/09/2021; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	Thôn Đông vực, Xã An Hòa Thịnh, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	0	0%	Anh trai



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Nguyễn Thị Mai		Không có	042154010056 (Ngày cấp: 20/02/2022; Cục CS QLHC về TTXH)	Thôn Đông vực, Xã An Hòa Thịnh, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	0	0%	Chị dâu
6	Hà Thị Châu		Không có	042157000363 (Ngày cấp : 25/03/2021; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	84 Nguyễn Tất Thành, Thị Trấn Không Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Chị gái
7	Huỳnh Trung Thông		Không có	049057000507 (Ngày cấp : 25/03/2021; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	84 Nguyễn Tất Thành, Thị Trấn Không Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Anh rể
8	Nguyễn Thị Huệ		Không có	042165002163 (Ngày cấp : 13/04/2021; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	Tổ dân phố 2, thị trấn Không Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Chị dâu



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9	Hà Thị Linh		Không có	042164000432 (Ngày cấp : 25/03/2021; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	Tổ dân phố 3, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Chị gái
10	Đinh Nho Phúc		Không có	042165002163 (Ngày cấp : 13/04/2021; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	Tổ dân phố 3, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Anh rể
11	Hà Thị Nhung		Không có	042167005066 (Ngày cấp : 10/05/2021; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	Tổ dân phố 4, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Chị gái
12	Huỳnh Thành		Không có	049067009547 (Ngày cấp : 10/05/2021; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	Tổ dân phố 4, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Anh rể



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13	Hà Học Hoài		Không có	042068002195 (Ngày cấp : 11/04/2021; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	TDP2, thị trấn Krông Kamar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Anh trai
14	Vũ Thị Lan		Không có	042170002384 (Ngày cấp : 11/04/2021; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	Tổ DP2, thị trấn Krông Kamar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Chị dâu
15	Hà Thị Hoa		Không có	042174005828 (Ngày cấp: 19/02/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Tổ DP4, thị trấn Krông Kamar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Em gái
16	Phan Văn Thanh		Không có	049068011623 (Ngày cấp: 03/06/2021 ; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Tổ DP4, thị trấn Krông Kamar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Em rể



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17	Nguyễn Thị Nhi		Không có	030141005134 (Ngày cấp: 09/08/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH)	Số nhà 76, đường Nguyễn Hữu Thấu, phường Tân Lợi, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	0	0%	Mẹ chồng
18	Trần Thị Thu Hà		Không có	001163017947 (Ngày cấp : 17/01/2022; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	Căn hộ T2.10.08C/c Vista Verde . P. Thạnh Mỹ Lợi, Q.2, Tp. Hồ Chí Minh	0	0%	Chị chồng
19	Trần Phú Dũng		Không có	001075022518 (Ngày cấp : 26/06/2019; Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	Căn hộ O.20.02 C/c Vista Verde . P. Thạnh Mỹ Lợi, Q.2, Tp. Hồ Chí Minh	0	0%	Em Chồng
20	Nguyễn Thụy Ngọc Oanh		Không có	066180000127 Nơi cấp : Cục CS QLHC về TTXH)	Căn hộ O.20.02 C/c Vista Verde . P. Thạnh Mỹ Lợi, Q.2, Tp. Hồ Chí Minh	0	0%	Em dâu





CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk
☎ (0262) 3852 619 ✉ phongtochucdakwaco@gmail.com 💻 dakwaco.com.vn

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: Thư ký, TCHC.



Đỗ Hoàng Phúc

